

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 339/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Đào Kim Q**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: 28A, đường 879, ấp Lương Phú A1, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Lương Phú A1, xã Lương Hòa L, huyện Chợ G, tỉnh Tiền Giang.
Theo Giấy ủy quyền ngày 03/8/2022.

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Số 137, tổ tám, ấp năm, xã Đạo T, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Đào Kim Q số tiền nợ hui là 75.000.000 đồng và tiền mượn 25.700.000 đồng, tổng cộng 100.700.000 đồng (Một trăm triệu bảy trăm ngàn đồng). Thời gian thực hiện vào ngày 12/7/2023.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 1.258.000 đồng, ông Đào Kim Q tự nguyện chịu 1.258.000 đồng. Ông Đào Kim Q thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự:
 - + Ông Đào Kim Q;
 - + Bà Nguyễn Thị H;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.MT, tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục thi hành án DS TP.MT, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Sang